

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án: Khu nhà ở thương mại thị trấn Nông trường Lê Ninh, huyện Lê Thủy

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

Xét Biên bản của Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Dự án: Khu nhà ở thương mại thị trấn Nông trường Lê Ninh, huyện Lê Thủy của Liên danh Công ty Cổ phần Xây dựng địa ốc 501.9 và Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Linh Lâm, họp ngày 23 tháng 12 năm 2019;

Xét nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án: Khu nhà ở thương mại thị trấn Nông trường Lê Ninh, huyện Lê Thủy đã được chỉnh sửa, bổ sung gửi kèm Văn bản giải trình số 08/CVCS-ĐTM ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Liên danh Công ty Cổ phần Xây dựng địa ốc 501.9 và Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Linh Lâm;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 30/TTr-STNMT ngày 16 tháng 01 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án: Khu nhà ở thương mại thị trấn Nông trường Lê Ninh, huyện Lê Thủy (sau đây gọi là Dự án) của Liên danh Công ty Cổ phần Xây dựng địa ốc 501.9 và Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Linh Lâm (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại thị trấn Nông trường Lê Ninh, huyện Lê Thủy, tỉnh Quảng Bình với các nội dung chính tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định pháp luật.
2. Thực hiện nghiêm túc nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án là căn cứ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường của dự án.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Lệ Thủy và các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt tại Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về kết quả kiểm tra, giám sát.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND huyện Lệ Thủy, Chủ tịch UBND thị trấn Nông trường Lệ Ninh và Giám đốc Liên danh Công ty Cổ phần Xây dựng địa ốc 501.9 và Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Linh Lân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

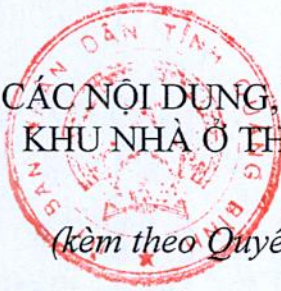
Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CVTNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Minh Ngân



PHỤ LỤC

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA DỰ ÁN: KHU NHÀ Ở THƯƠNG MẠI THỊ TRẤN NÔNG TRƯỜNG LỆ NINH, HUYỆN LỆ THỦY

(kèm theo Quyết định số **261** /QĐ-UBND ngày **30** tháng **01** năm 2020
của UBND tỉnh Quảng Bình)

1. Thông tin về dự án

1.1. Thông tin chung:

- Tên dự án: Khu nhà ở thương mại thị trấn Nông trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy

- Chủ dự án: Liên danh Công ty Cổ phần Xây dựng địa ốc 501.9 và Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp Linh Lân

- Người đại diện: Nguyễn Duy Linh Chức vụ: Giám đốc;

- Điện thoại: 024.33115693

- Địa điểm thực hiện dự án: thị trấn Nông trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

1.2. Phạm vi, quy mô, công suất:

Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật: san nền, đường giao thông, cấp nước, thoát nước, cấp điện, điện chiếu sáng, hoàn thiện hệ thống cây xanh, vỉa hè và các hạ tầng thiết yếu khác trong phạm vi dự án.

Diện tích đất quy hoạch dự án: 66.170 m²

2. Các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh từ dự án

2.1. Quy mô, tính chất của nước thải

- Nước thải sinh hoạt của công nhân làm việc tại dự án ước tính 3,2 m³/ngày.

- Nước thải từ hoạt động xây dựng có phát sinh nước thải với lưu lượng không lớn, không liên tục.

- Nước mưa chảy tràn qua bề mặt khu vực thi công có khả năng kéo theo bụi, đất, cát và các chất lơ lửng vào nguồn nước mặt trong khu vực.

2.2. Quy mô, tính chất của bụi, khí thải

- Bụi phát sinh trên các tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công và vận chuyển đất bóc bề mặt đến bãi thải.

- Khí thải do quá trình vận chuyển vật liệu cung cấp cho dự án và vận chuyển đất bóc bề mặt đến bãi thải.

- Bụi do bùn, đất bám theo bánh xe từ khu vực thi công ra các tuyến đường.



- Bụi, khí thải phát sinh trong quá trình san lấp mặt bằng và làm đường giao thông.
- Khí thải trên công trường xây dựng.
- Khí thải phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân.
- Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình rải đá dăm, đổ nhựa các tuyến đường.
- Bụi, khí thải phát sinh từ quá trình thi công các hạng mục hạ tầng kỹ thuật của dự án.

2.3. Quy mô, tính chất của chất thải rắn thông thường

- Chất thải rắn sinh hoạt của công nhân, ước tính 12 kg/ngày.
- Chất thải rắn xây dựng gồm gạch, đá, xi măng, sắt thép và gỗ, giấy... từ công việc thi công và hoàn thiện công trình, lắp đặt máy móc, thiết bị phát sinh khoảng 3 - 5 kg/ngày.

2.4. Quy mô, tính chất của chất thải nguy hại:

Phát sinh chủ yếu dầu mỡ thải, loại dẻ lau có dính dầu mỡ, các dụng cụ chứa dầu mỡ như túi nilon, can đựng dầu thải, các loại dầu mỡ thải của máy móc nhỏ... trong quá trình thi công ước tính khoảng 5kg trong thời gian thi công.

3. Các công trình và biện pháp bảo vệ môi trường của dự án

3.1. Về thu gom và xử lý nước thải

a. Nước thải sinh hoạt:

- Sử dụng nhà vệ sinh lưu động đặt tại khu vực thi công dự án, định kỳ hợp đồng với đơn vị có chức năng tiến hành hút các chất thải của nhà vệ sinh đưa đi xử lý theo quy định. Sau khi kết thúc thi công tiến hành tháo dỡ nhà vệ sinh lưu động; trước khi tháo dỡ, thuê đơn vị có đầy đủ chức năng đến hút các chất thải của nhà vệ sinh đưa đi xử lý theo quy định; không để nước thải xả trực tiếp ra môi trường xung quanh.

- Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho cán bộ công nhân viên, yêu cầu cán bộ công nhân viên thường xuyên giữ vệ sinh chung, đặc biệt là nhà vệ sinh lưu động để hạn chế sự lan truyền các chất ô nhiễm và vi sinh vật gây bệnh ra môi trường xung quanh.

b. Đối với nước thải xây dựng:

- Lót đáy các vị trí trộn vữa bê tông, xi măng để hạn chế nước trộn thấm vào đất gây ô nhiễm môi trường.

- Đối với nước làm sạch dụng cụ, tận dụng lại cho việc trộn vữa xi măng.

c. Nước mưa chảy tràn:

- Tạo mương thoát nước tạm thời dọc các tuyến đường nội vùng và bố trí các hố lắng tạm thời (kích thước 1mx1mx1m) (30m bố trí 1 hố lắng) trước khi kết nối ra 2 cửa xả ở phía đường Hồ Chí Minh.

- Trước khi thực hiện dự án tiến hành nắn chỉnh đoạn cống và mương thủy lợi phía Bắc dự án để khơi thông dòng chảy khi trời mưa lớn, đảm bảo thoát nước của khu vực cũng như việc cung cấp tưới tiêu cho các khu vực ruộng lúa.

- Áp dụng phương thức thi công theo hình thức cuốn chiếu bắt đầu từ Tây sang Đông và từ Nam ra Bắc; thu dọn nạo vét các mương thoát nước trong quá trình thi công.

- Các điểm tập kết vật liệu, nhà xe, nhà chứa thiết bị thi công phải được che chắn cẩn thận để tránh nước mưa cuốn theo dầu mỡ, chất rắn lơ lửng.

- Thu gom dầu mỡ bôi trơn tại các bãi đỗ xe, các địa điểm đặt thiết bị thi công để tái sử dụng hoặc thu gom, xử lý cùng với chất thải nguy hại, tránh không để chảy tràn hoặc thải tự do ra công trường.

- Ưu tiên thi công các tuyến đường và hệ thống thoát nước mưa trên các tuyến đường trước khi đi vào san nền để thu gom nước mưa chảy tràn của dự án.

3.2. Về thu gom và xử lý bụi, khí thải

a. Biện pháp giảm thiểu bụi phát sinh trên các tuyến đường vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công và vận chuyển đất thải:

- Sử dụng bạt che phủ kín thùng xe, thực hiện đúng quy định về tải trọng và tốc độ, không chở đất cao quá thùng xe để hạn chế khả năng bụi cuốn, bụi rơi vãi gây ô nhiễm môi trường sống của dân cư trên tuyến đường vận chuyển, đồng thời làm vệ sinh quanh thùng xe trước khi khởi hành.

- Bố trí xe chở nước để tưới nước phun ẩm đoạn đường liên xã đoạn qua dự án và đoạn qua khu dân cư thị trấn Nông trường Lệ Ninh trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu phục vụ thi công dự án.

- Bố trí công nhân thường xuyên thu dọn đất, đá phát sinh trên đường vận chuyển đoạn đi qua khu vực dự án để thu gom lượng đất, đá, cát rơi vãi trên đường nhằm hạn chế lượng bụi cuốn phát sinh khi có phương tiện lưu thông qua đây và các tác động xấu đến môi trường không khí gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người tham gia giao thông đi qua các đoạn đường này cũng như để đảm bảo mỹ quan cho các tuyến đường.

- Hạn chế tập kết nguyên vật liệu vào thời điểm khu vực có mưa để hạn chế được lượng bùn bám dính bánh xe ra đường liên xã.

- Lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực, thiết bị để trong quá trình vận chuyển nguyên vật liệu hạn chế rơi vãi ra môi trường.

- Bố trí lịch vận chuyển hợp lý, không tập trung xe vận chuyển cùng một thời điểm để hạn chế đến mức thấp nhất ảnh hưởng đến người dân.

- Quá trình thi công tiến hành rải đá dăm đoạn đường nối từ khu vực dự án ra tuyến đường liên thôn, xã ở phía Tây dự án.

- Bố trí trạm xịt rửa xe tại đoạn nối từ khu vực dự án ra đường liên thôn, xã để xịt rửa bánh xe vận chuyển ra vào dự án.

- Tiến hành phun ẩm trên tuyến đường vận chuyển những đoạn đi qua khu dân cư bình quân 2 - 4 lần/ngày. Đối với những ngày nắng nóng khô hanh, nhiều gió tần suất tưới ẩm lên 6 - 8 lần/ngày.

- Trên tuyến đường vận chuyển qua khu dân cư, bố trí công nhân thường xuyên quét dọn, vệ sinh đất rơi vãi do xe vận chuyển gây ra, đặc biệt tại các nút giao cắt.

b. Biện pháp giảm thiểu đối với nguồn ô nhiễm do bụi đất, đá phát tán trên công trường:

- Áp dụng biện pháp thi công đào, đắp đất làm các tuyến đường, san nền theo hình thức cuốn chiếu, bắt đầu từ Tây sang Đông, từ Nam ra Bắc khu đất để hạn chế khối lượng lớn đất đào đắp, san gạt vào cùng một thời điểm nhằm hạn chế lượng bụi phát tán trên diện tích rộng.

- Thực hiện việc đổ thải phát sinh trong quá trình thi công các hạng mục công trình của dự án vào đúng vị trí đã được xác định được sự cho phép của đơn vị, địa phương liên quan đáp ứng các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường theo đúng quy định pháp luật. Sau khi đổ thải phải tiến hành san gạt tạo mặt bằng nhằm đảm bảo cảnh quan và hạn chế bụi phát sinh vào mùa khô cũng như hạn chế bị nước mưa chảy tràn cuốn trôi vào mùa mưa.

- Quá trình đổ đất san đắp thi công các tuyến đường đến đâu phải bố trí các xe ủi, san gạt, lu để tiến hành san gạt và lu chặt đến đó nhằm hạn chế bụi cuốn trên bề mặt công trường.

- Tại các khu vực có khả năng phát tán bụi lớn trên công trường tiến hành phun nước làm ẩm vào những ngày không có mưa nhưng nhiệt độ cao, độ ẩm thấp, tần suất phun ẩm tùy thuộc vào điều kiện thời tiết cụ thể.

- Che chắn tạm thời các bãi chứa nguyên vật liệu trong quá trình thi công để hạn chế bụi phát tán ra môi trường xung quanh.

- Sử dụng tôn sóng cao 2m hoặc lưới đen che chắn xung quanh dự án, đặc biệt các khu vực ở phía Nam và phía Tây của dự án (đoạn tiếp giáp với các khu dân cư).

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân làm việc trên công trường như: khẩu trang, kính bảo vệ mắt, mũ nón, áo quần bảo hộ,...

- Bố trí công nhân thường xuyên quét dọn trên đoạn đường liên thôn đoạn qua khu vực dự án và đoạn qua khu dân cư thị trấn Nông trường Lệ Ninh.

c. Đối với bụi phát sinh trong quá trình rải đá dăm thi công các tuyến đường và rải thảm bê tông nhựa đường

- Quá trình đổ đá dăm làm đường đèn đầu phải bố trí các xe ủi, san gạt, lu để tiến hành san gạt và lu chặt đến đó nhằm hạn chế bụi cuốn trên bề mặt đường.

- Bố trí xe tưới nước để phun ẩm bề mặt đường với tần suất tùy thuộc vào điều kiện thời tiết cụ thể nhằm hạn chế bụi phát tán. Ngày thường phun ẩm ít nhất 2 lần/ngày, khi thời tiết khô nóng có gió Tây Nam hoạt động mạnh tiến hành phun ẩm với tần suất ít nhất 4 lần/ngày.

- Thực hiện thi công theo hình thức cuốn chiếu, thi công theo từng phân đoạn để hạn chế bụi và khí thải phát sinh từ hoạt động rải đá dăm, rải nhựa đường.

d. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm đối với khí thải động cơ

- Phương tiện vận tải phải được cơ quan đăng kiểm cấp phép.

- Không tập trung các phương tiện, máy móc, thiết bị hoạt động cùng lúc tại một địa điểm cố định để hạn chế ô nhiễm cục bộ.

- Thường xuyên bảo dưỡng, thay thế các chi tiết máy bị hỏng hóc để hạn chế thấp nhất mức tiêu hao nhiên liệu, hạn chế lượng khí thải phát sinh.

e. Biện pháp giảm thiểu ô nhiễm khí thải, mùi hôi từ sinh hoạt của công nhân

- Xây dựng nội quy sinh hoạt, yêu cầu cán bộ công nhân viên tuân thủ các biện pháp giữ gìn vệ sinh chung, thực hiện đổ rác đúng nơi quy định.

- Bố trí thùng rác tại khu vực sinh hoạt của công nhân để thu gom rác thải hằng ngày.

- Sử dụng nhà vệ sinh lưu động để thu gom nước thải sinh hoạt của công nhân.

- Giáo dục ý thức bảo vệ môi trường cho cán bộ công nhân viên thực hiện dự án.

3.3. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải thông thường

a. Đối với rác thải sinh hoạt:

Bố trí thùng rác cơ động 10l có nắp đậy tại khu vực có đông người làm việc, khu vực lán trại của công nhân để thu gom và thuê đơn vị có chức năng (đội thu gom rác của thị trấn Nông Trường Lệ Ninh) thu gom vận chuyển đi xử lý theo quy định.

b. Đối với chất thải rắn xây dựng:

- Đối với các dạng sắt thép loại, vỏ bao xi măng,... được thu gom và bán cho các đơn vị thu mua tái chế.

- Đối với các dạng gạch, đá, vữa thải loại... sử dụng vào việc đắp nền mương thoát nước.

- Các loại không tận dụng được như bao bì rách nát thu gom và xử lý chung theo phương thức xử lý rác thải sinh hoạt.

- Chất thải xây dựng được thu gom, dọn dẹp hoàn toàn sau khi thi công xong bất kỳ hạng mục nào của dự án để trả lại hiện trạng ban đầu của khu vực, tránh vứt bừa bãi, lãng phí, gây mất mỹ quan.

3.4. Công trình, biện pháp thu gom, lưu giữ, quản lý, xử lý chất thải nguy hại

- Bố trí khu vực chứa chất thải nguy hại trên công trường có diện tích tối thiểu 10m².

- Kiểm tra, nhắc nhở công nhân thu gom chất thải nguy hại đúng nơi quy định.

- Hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng đến thu gom, vận chuyển, xử lý và thực hiện báo cáo quản lý chất thải nguy hại định kỳ theo quy định tại Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải nguy hại.

4. Danh mục công trình bảo vệ môi trường chính của dự án:

- Hệ thống thu gom nước mưa, nước thải
- Khu vực lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt.
- Khu vực lưu giữ chất thải nguy hại.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường của chủ dự án

5.1. Giám sát chất thải rắn

- Nội dung giám sát: Các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu, quản lý theo báo cáo đánh giá tác động môi trường đã phê duyệt.
- Vị trí giám sát: Toàn bộ khu vực dự án
- Tần suất giám sát: 6 tháng/lần

5.2. Giám sát chất thải nguy hại

- Nội dung giám sát: Các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu, quản lý theo báo cáo đánh giá tác động môi trường đã phê duyệt.
- Vị trí giám sát: Toàn bộ khu vực dự án
- Tần suất giám sát: 6 tháng/lần

5.3. Giám sát các công trình môi trường khác

- Giám sát hiệu quả thoát nước của hệ thống thoát nước trong toàn khu vực dự án;
- Giám sát, kiểm tra hiệu quả hoạt động của các nhà vệ sinh lưu động;
- Giám sát công tác đảm bảo an toàn, phòng chống sự cố.
- Tần suất giám sát: 6 tháng/ lần.

6. Các điều kiện có liên quan đến môi trường

Chủ dự án có trách nhiệm đầu tư xây dựng hoàn thiện các công trình xử lý chất thải của dự án đảm bảo các chất thải được xử lý đạt các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường hiện hành có liên quan trước khi thải ra môi trường.

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu có những thay đổi về nội dung của Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền.

